

INTAKE FORM
Mẫu Đơn Về Lý Lịch
CHO HỘI GIỮ

ODP

NAME (TÊN) : DUONG VAN TRU
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : FEB 20 1936
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : MALE Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) :
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 207 B^{3rd floor} NGUYEN VAN TROI, HO CHI MINH CITY
(Địa chỉ tại VN) SOUTH VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) No (Không)
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : JUN 24, 75 To (Đến) : SEP 27, 83

PLACE OF RE-EDUCATION: NGHE AN, HA TINH GIA TRUNG
CAMP (TRẠI TỰ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) :

EDUCATION IN U.S. : none
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp bậc) : CAPTAIN

VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : INSTRUCTOR OF CAY MAI INTELLIGENCE SCHOOL 1972-1975
(Trong chính phủ VN) Date (Năm) :

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : IV Number (số hồ sơ) : 051096 No (Không)

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo) : 4

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN: 207 B NGUYEN VAN TROI, HO CHI MINH CITY, SOUTH VIETNAM
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : PHUC DAI DUONG
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Tró)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) : ✓

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : MY FATHER

NAME AND SIGNATURE : PHUC DAI DUONG
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn nay)

DATE : MARCH 18, 1985

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): (4)
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
TRUONG, KIM QUANG THI (WIFE)	OCT. 30, 1939	MOTHER
DUONG, HONG THUY (DAUGHTER)	MARCH 19, 1962	SISTER
DUONG, THUY NHUNG THI (DAUGHTER)	JUNE 29, 1965	SISTER
DUONG, THUNGQUET THI (DAUGHTER)	NOV 16, 1967	SISTER

ADDITIONAL INFORMATION: none

RECEIVED

OUT

POLITICAL PRISONER'S DATA
RE-EDUCATION CAMP IN VIETNAM

MAR 09 1985

V: 80 3/11/85
Foms

1. TÊN, HO (Người cung cấp dữ kiện) DUONG, PHUC PAI
Full name of Info. provider
2. ĐỊA-CHỈ HIỆN TẠI:
Current Address: ĐIỆN THOẠI:
Phone:
3. LIÊN HỆ GIA ĐÌNH: MY FATHER
Relationship:
4. TÊN, HO THÂN NHÂN CƯỚ TÙ CẢI TẠO: DUONG, TRU VAN
Full name of Ex Political Prisoner:
5. NGÀY/THÁNG/NĂM và NƠI SINH: FEB 20, 1936
DOB and POB:
6. CHỨC VỤ/CẤP BẬC: (Trước 4/75) CAPTAIN
Position/Rank (Before 4/75)
7. CƠ QUAN/ĐƠN VỊ PHỤC VỤ: (Trước 4/75) INSTRUCTOR OF CAY MAI INTELLIGENCE
Organization/Unit of Service: (Before 4/75) SCHOOL, SAIGON
8. NGÀY/THÁNG/NĂM BỊ GIỮ: JUNE 24, 1975
Date/Month/Year arrested:
9. NGÀY/THÁNG/NĂM ĐƯỢC TRẢ TỰ DO: (Nếu có xin cho 1 bản Giấy Trả Tự-do) SEPT 27, 1983
Date/month/year out of the Camp: (Attach a copy of Release Cert.)
10. ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI CỦA CƯỚ TÙ CẢI TẠO tại VN: 207B LAU 3 NGUYEN VAN TROI
Current address of Ex P/Prisoner in Vietnam: HO CHI MINH CITY, SOUTH VIETNAM
11. ÔNG/BÀ ĐÃ NỘP ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ VỚI THÂN NHÂN CHƯA? YES
Have you submitted the Application for Family Reunification?
NEU CO, Xin cho biết các dữ kiện sau đây:
If you have, Please provide the following info.:
 - a. SỐ ODP/DANGKOK IV. (ODP/DANGKOK IV NUMBER) ODP 10/81 VI 0510.96 VEWL #017295
 - b. NGÀY CẤP THÔNG BÁO THUẬN NHẬP CÁN HỒ SƠ của Mẫu I-171 (Nếu có xin đính kèm 1 bản photocopy) NONE
Date of Notice Approval from I-171 form
 - c. XIN TÓM LƯỢC DIỄN TIẾN HỒ SƠ (nếu có thể):
Please give briefly the file processing, if possible.

Ý KIẾN/ĐỀ NGHỊ: YES
Comment/Recommendation:

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên: Dương Văn

✓ Card

— Thờ bố túc, cảm ơn

✓ Giấy ra trại

— Cấp bằng, huy chương

— Hồ sơ đầy đủ (Thờ đủ hồ sơ)

— Computer

- Các thủ khác :

— Mẫu D

— ODP list

— Labels

— Folder

— Hồ sơ cần xerox

— Hồ sơ đã chuyển ODP
ngày _____

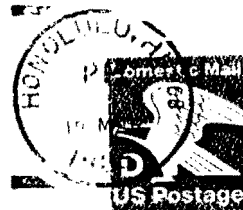
MR. PHUC DAI DUONG



HY VONG

P.O. BOX 21305

MR. PHUC DAI DUONG



FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS

P.O. Box 5435

ARLINGTON , VIRGINIA 22205 - 0635

POLITICAL PRISONER'S DATA
OUT OF RE-EDUCATION CAMP IN VIETNAM

RECEIVED F
MAR 05 1985
80 3/19/85

1. TÊN, HO (Người cung cấp dữ kiện) DUONG, PHUC DAI
Full name of Info. provider
2. ĐỊA-CHỈ HIỆN TẠI: 1993 ALAWA BLVD # 204 ĐIỆN THOẠI: (808) 947-2398
Current Address: HONOLULU, HI 96815 Phone:
3. LIÊN HỆ GIA ĐÌNH: MY FATHER
Relationship:
4. TÊN, HO THÂN NHÂN CƯU TỬ CẢI TẠO: DUONG, TRU VAN
Full name of Ex Political Prisoner:
5. NGÀY/THÁNG/NĂM và NƠI SINH: FEB 20, 1936
DOB and POB:
6. CHỨC VỤ/CẤP BẬC: (Trước 4/75) CAPTAIN
Position/Rank (Before 4/75)
7. CƠ QUAN/ĐƠN VỊ PHỤC VỤ: (Trước 4/75) INSTRUCTOR OF CAY MAI INTELLIGENCE
Organization/Unit of Service: (Before 4/75) SCHOOL, SAIGON
8. NGÀY/THÁNG/NĂM BỊ GIỮ: JUNE 24, 1975
Date/Month/Year arrested:
9. NGÀY/THÁNG/NĂM ĐƯỢC TRẢ TỰ DO: (Nếu có xin cho 1 bản Giấy Trả Tự-do) SEPT 27, 1983
Date/month/year out of the Camp: (Attach a copy of Release Cert.)
10. ĐỊA CHỈ HIỆN TẠI CỦA CƯU TỬ CẢI TẠO tại VN: 207 B LAM 3 NGUYEN VAN TROI
Current address of Ex P/Prisoner in Vietnam: HO CHI MINH CITY, SOUTH VIETNAM
11. ÔNG/BÀ ĐÃ NỘP ĐƠN XIN ĐOÀN TỤ VỚI THÂN NHÂN CHƯA? YES
Have you submitted the Application for Family Reunification?
NEU CO, Xin cho biết các dữ kiện sau đây:
If you have, Please provide the following info.:
 - a. SỐ ODP/ĐANGKOK IV. (ODP/ĐANGKOK IV NUMBER) ODP 10/81 VI 051096 VEWL# 017295
 - b. NGÀY CẤP THÔNG BẢO THUẬN NHẬP CÁN HOA KỲ của Mẫu I-171 (Nếu có xin đính kèm 1 bản photocopy) NONE
Date of Notice Approval from I-171 form,
 - c. XIN TỌA LƯỢC DIỄN JIEN HỒ SƠ (Nếu có thể):
Please give briefly the file processing, if possible.

Ý KIẾN/ĐỀ NGHỊ:
Comment/Recommendation:

DỰ HỘI VỤ
CỤC QL và CINH
TRẠI GIA-TRUNG
Số : 1652

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Hợp Lệp - Tự do - Hạnh phúc

Gia Trung, ngày 27 tháng 9 năm 1983 ,

ĐƠN

0 0 / 0 / 0 / 3 / 7/8/9/2/1/6/X /

00 T I X Y R A T R A I



- Căn cứ chỉ thị số 316/TTS ngày 22-8-1977 của Thủ Tướng Chính Phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên, cơ quan chính quyền của chế độ cũ và bằng phải phải động hiện đang tập trung cải tạo .

- Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng Nội Vụ số 07/TX - LB ngày 02/11/1977 của Thủ Tướng Chính Phủ .

Thí hành quyết định của số 73 ngày 11 tháng 8 năm 1983 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ

CẤP GIẤY RA TRẠI :

Họ và tên : **DƯƠNG VĂN TRƯ**

Năm sinh : 1936

Sinh quán : **Cần Thơ**

Trú quán : **18 Trần Hưng Đạo Quận I TP.HỒ CHÍ MINH**

Số Minh : **562/159.759**

Cấp bậc : **Đại úy**

Chức vụ : **Biên soạn viên bộ binh - Trung đội máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền phản động của chế độ cũ .**

- Lý do tha : **Cải tạo tiến bộ - sức khỏe yếu**

Nhà và phải trực tiếp trình ngay giấy này với Ủy Ban Nhân Dân, Công An Xã Phường, thuộc quận Huyện I TP.HỒ CHÍ MINH, tỉnh thành phố và phải tuân theo các qui định của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, thành phố về việc quản chế và nơi cư trú và các sự quản lý khác .

- Thời gian quản chế : **12 tháng (Mười hai tháng) .**

- Thời gian đi đường : **2 04 ngày (Kể từ ngày cấp giấy ra trại)**

- Tiền và lương thực đi đường đi cấp : **200 đồng**

Lưu tay ngón trái phải

của **DƯƠNG VĂN TRƯ**

Đang tuổi số : **1796**

Lập tại **Quản pháp**

Chữ ký của người

Được cấp giấy

(Chữ ký của)

DƯƠNG VĂN TRƯ.

Phó Giám Thị

(Chữ ký tên và đóng dấu)

Thiếu tá : DUYỆT BÌNH TUNG.

S64345/BS/P.10-Q.3

BẢN SAO

(Chỉ dùng để Túc Hộ Sơ)

TP.Hồ Chí Minh, ngày **19/10/83**

UBND Phường 10-Quận 3

Chủ-Tịch



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 01 và QUẢN
TRẠNG TRUNG

Số 1652

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 1983



Số

00037802162

GIẤY

Căn cứ chỉ thị số 316/CT ngày 22 tháng 10 năm 1977 của Thủ tướng chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Căn cứ thông tư ban hành của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 01/CTBP ngày 2 tháng 11 năm 1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thi hành quyết định theo số 73 ngày 11 tháng 8 năm 1983 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

ĐIỀU KIỆN

Họ và tên: ĐƯƠNG VĂN TRÚ năm sinh 1936

Sinh quán: Thôn Thờ

Trú quán: 18 Trần Hưng Đạo quận I TP. Hồ Chí Minh

Số liên: 56A/159.839 Cấp: Dai vụ

Chức vụ: Trưởng chuyên viên hồ sơ

Quyền quản sự và các tổ chức hành quyền theo công thức của cơ quan.

Ly hôn: Cải tạo tiền hôn nhân, Sưu k. hoặc g. cứu

Khí về phải trước tiên tuân thủ quy định của Ủy ban nhân dân, tỉnh, thành phố, phường, quận, huyện, quận CTP. HỒ CHÍ MINH thành phố

và phải tuân thủ các quy định của Ủy ban nhân dân, tỉnh, thành phố về việc phân chia và nơi cư trú và các khu vực quy định khác.

Thời gian quản chế: 12 (mười hai tháng)

Thời gian đi đường: 14 ngày (kể từ ngày cấp giấy đi đường)

Tiền và lương thực đi đường cấp: 200.000

Lấn ngón tay trái phải của: Đương Văn Trú

Chức vụ của người được cấp

Số 1000 001

Định mức: 1296

Lập tại: quản lý

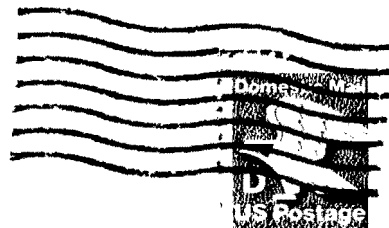
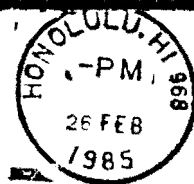
Vu



Đương Văn Trú

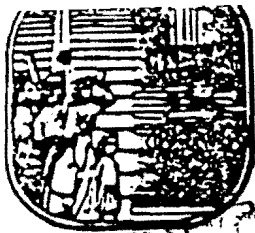
Thiếu tá: Nguyễn Đình Phương

MR. PHUC DAI DUONG



MRS. KHUC MINH THO
5555 COLUMBIA PIKE STREET
ARLINGTON , VA 22204

MIN 55 230432C1 03/04/R5
NOTIFY SENDER OF NEW ADDRESS
MINH KHUC THO
PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-998-7850

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN NGỌC DUNG
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DƯƠNG MỸ LINH SOLAND
MRS. LÊ VĂN HÙNG

MAR 23 1985

Số
thủ CA/báo
4/2 H/85

chs

MÀU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
888888888

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam hoạt động bất vụ lợi, thuần túy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích yểm trợ cho việc trả tự do cho tù nhân chính trị Việt Nam và đoàn tụ gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây:

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG,
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG,
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN,
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Họ và Tên: Mr. PHUC DAI DUONG

Địa chỉ: 1993 ALAWAI BLVD # 204

HONOLULU, HI 96815

Điện thoại: (số) (808) 841-0133 (nhà) (808) 947-2318

Tên thân nhân trong danh sách tù nhân chính trị của Hội:

Mr. TRU VAN DUONG, Mr. TAM THANH NGUYEN

Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị:

(Cha) Me, Vợ, Anh, Chị, Em v.v.)

FATHER AND UNCLE

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời gđ: _____

Niên liêm: 12.00 (\$12.00)

Đóng góp ủng hộ: _____ (tùy ý)

check # 534

3/18/85

\$12.00

Thủ củ, ngân phiếu xin gởi về:

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-998-7850

534

PHUC DAI DUONG

575-19-0888

1993 ALA WAI, APT. 204 947-2398
HONOLULU, HI 96815

March 18 1985

59-101/1213

PAY TO THE ORDER OF FAMILIES OF VIETNAMESE POL. PRISONERS ASS. \$ 12.00

Twelve and 00/100

DOLLARS



KAPIOLANI BOULEVARD BRANCH
First Hawaiian Bank
1980 KAPIOLANI BOULEVARD
HONOLULU, HAWAII 96814

MEMO

Minatachong

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên : **DUONG**
VAN TRU

- Card
- Thẻ, bộ túc, cảm ơn
- Giấy ra trại
- Cấp bằng, huy chương
- Hồ sơ đầy đủ (Thẻ đủ hồ sơ)
- ✓ Computer

- Các thủ khác :

- Mẫu D
 - ODP list
 - Labels
 - Folder
 - Hồ sơ cần xerox
 - Hồ sơ đã chuyển ODP
- Ngày _____

Oxford®

ESSELTE

MADE IN U.S.A.

NO. 752 1/3

cd